

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 145

Kinh văn: “Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm, yếm hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc, mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai ư thất bảo trì, liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ chánh giác”.

22. Nguyện thứ hai mươi hai: “QUỐC VÔ NỮ NHÂN NGUYỆN”

Đây là chương thứ ba mươi của bốn nguyện. Trong chương này có ba nguyện, nguyện thứ nhất là “*quốc vô nữ nguyện*”, nguyện thứ hai là “*yếm nữ chuyển nam nguyện*”, và nguyện thứ ba là “*liên hoa hóa sanh nguyện*”.

Trước tiên, chúng ta xem nguyện thứ hai mươi hai, Kinh văn chỉ có hai câu. Trên thực tế, chúng ta ở phía trước đã đọc qua rất tường tận, Thế giới Tây Phương là thế giới bình đẳng. Đây là rất hy hữu trong tất cả cõi nước chư Phật. Người thế gian thường nói: “*Nhân tâm bất đồng, các như kỳ điện*”. Đây là nói rõ Thế giới Ta Bà này của chúng ta cùng cõi nước của chư Phật khác cũng không có gì khác biệt, phàm phu đều là nghiệp lực thọ sanh. Ngay trong đời quá khứ, chúng ta đã tạo tác nghiệp thiện, nghiệp ác, nên đời này đến thế gian làm thân người, là đến để làm gì? Phật nói rõ ràng là “*nhân sanh thù nghiệp*”, chúng ta đến để đền trả nghiệp báo. Hay nói cách khác, đời quá khứ bạn tạo tác thiện nghiệp, ngay đời này được thiện báo, chúng ta thường nói con người này có phước báo, được hưởng phước. Nếu như bạn tạo tác ác nghiệp thì phải chịu khổ, chịu nạn. Cho nên, thân này gọi là thân nghiệp báo. Thân nghiệp báo thì chính mình hoàn toàn không làm chủ được, bị nghiệp lực lôi kéo. Thế gian có chúng sanh nào không phải là như vậy? Ai cũng đều không trốn được vận mạng.

Trước đây, tôi còn nghe có đồng tu nói với tôi, Hồng Kông có một người đoán mạng rất hay, nghe nói đoán mạng cho một người phải mất mười mấy vạn. Singapore có một số người có tiền đến nơi đó để đoán mạng, đại khái đoán được không tệ, nếu không thì giá tiền sẽ không cao đến như vậy. Mạng của bạn vì sao có thể để người ta đoán được chuẩn đến như vậy? Chính là bạn trước sau không trốn khỏi được nghiệp lực. Cho nên, mạng sau khi đoán được chuẩn rồi, bạn phải

nên khóc một trận thật to. Đã sống đến tuổi tác lớn như vậy rồi, thời gian học Phật được nhiều như vậy rồi, bạn cũng không thể chuyển đổi được vận mạng. Bạn nói xem, có oan uổng hay không? Chúng ta xem qua “Liễu Phàm Tứ Huấn”, bạn thấy tiên sinh Viên Liễu Phàm sau khi gặp được Thiên Sư Vân Cốc, ông biết được nghiệp là do chính mình tạo và cũng có thể do chính mình thay đổi. Nghiệp không phải là không thể thay đổi, vì nếu không thể thay đổi được thì phàm phu chúng ta làm sao có thể làm Phật? Phàm phu có thể ở ngay trong một đời làm Phật, đây là đạo lý gì vậy? Vận mạng của chính mình có thể thay đổi được! Mục đích giáo huấn của Phật chính là dạy chúng ta chuyển phàm thành Thánh, không phải là Thánh nhỏ mà là Đại Thánh. Đại Thánh chính là Phật quả viên mãn. Điều này có thể hay không? Đáp án là khẳng định. Vấn đề là bạn có hiểu được đạo lý, nắm rõ phương pháp hay không? Nếu bạn hiểu được đạo lý, nắm rõ phương pháp, như lý như pháp mà tu học, thì không ai mà không thành tựu.

Tuy chúng ta học Phật đã được rất nhiều năm, nhưng nghiệp lực thì vẫn cứ không chuyển đổi lại. Ở trong tình huống này, chúng ta phải tỉ mỉ tìm ra lỗi lầm của mình là ở chỗ nào? Chỉ cần tìm ra được gốc bệnh, lại đem gốc bệnh này tiêu trừ, bạn tu hành chứng quả sẽ không khó. Nếu như do dự cầu thả, không chịu tìm gốc bệnh, thì nghiệp lực của bạn không những không thể tiêu trừ mà còn ngày càng thêm lớn, vậy thì đời này nhất định chịu chủ tử của vận mạng, tùy theo nghiệp lực lưu chuyển. Vậy thì sai rồi! Thánh nhân thế xuất thế gian đều nói với chúng ta như vậy.

Khởi nguồn sinh mạng của tất cả chúng sanh là bình đẳng, không hề có khác biệt. Nhà Phật nói: “*Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật*”. Lời nói này là thật, không phải giả. Vì sao chúng ta có thể biến thành một chúng sanh khổ não như vậy? Do nguyên nhân gì tạo thành loại hiện tượng này? Phật nói với chúng ta, do chúng ta mê mất đi tự tánh, đây là sai lầm từ nơi gốc. Nhà Phật giúp chúng sanh là cứu từ nơi căn gốc. Căn gốc là gì? Minh tâm kiến tánh. Tâm của chúng ta ngày nay không minh, không thấy được tự tánh của chính mình. Nếu minh tâm kiến tánh thì bạn liền thành Phật. Chư Phật Như Lai chính là người minh tâm kiến tánh, ở trong cảnh giới này nhất định bình đẳng, bình đẳng viên mãn, bình đẳng cứu cánh.

Chúng ta thì rất bất hạnh. Trên “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói: “*Một niệm bất giác mà có vô minh*”, đây là mê từ gốc. Chúng ta có vô minh, về sau càng mê thì càng sâu, càng sai thì càng xa lìa, hoàn toàn trái ngược với tánh đức, cho nên chúng ta thọ sanh ở trong sáu cõi. Sau khi mê mất đi tự tánh, tư tưởng của chúng

ta sai rồi, kiến giải sai rồi, hành vi sai rồi, đối người, đối việc, đối vật, chúng ta hoàn toàn tùy thuận phiền não tập khí của chính mình. Phiền não tập khí là sai lầm, thế là luân lạc ở sáu cõi, lưu lạc ở ba đường, chúng ta mang một thân tướng như hiện tại, trải qua đời sống thống khổ như vậy.

Bao gồm tất cả hiện tượng, Phật pháp nói được rất hay, Phật nói với chúng ta: “*Tất cả pháp từ tâm tướng sanh*”. Tướng mạo của chúng ta, thể chất của chúng ta, hoàn cảnh đời sống của chúng ta đều là từ tâm tướng sanh. Tâm tướng của chúng ta, trước tiên nói bất thiện. Vì sao nói bất thiện? Người thế gian này cũng có rất nhiều người làm việc tốt, việc tốt đã làm không ít, vì sao không có được quả báo tốt? Vì sao chúng ta không chuyển đổi được cảnh giới đời sống của chính mình? Khi tôi giảng Kinh đã có nói một thí dụ, bạn làm thiện, điều này không sai, bạn ngôn thiện, nói lời hay, thân thiện, làm việc tốt; nhưng tâm của bạn không thiện, ý niệm không thiện. Cũng giống như một gốc cây, tâm là rễ cây, ý niệm là gốc của cây, chỗ đứng của cây, thân là cành nhánh, miệng là lá cây. Lá cây của bạn không tẻ, cành cũng không tẻ, thế nhưng gốc rễ của bạn đã hỏng rồi, cái tốt này của bạn cũng chỉ tốt được vài ngày, sẽ tùy theo gốc rễ của bạn mà khô chết.

Cho nên, Tổ sư Đại đức dạy người, tu hành là phải “*tu từ căn bản*”. Ngày nay, chúng ta mặc dù hành thiện, làm việc tốt, thế nhưng bạn tỉ mỉ mà nghĩ, những việc tốt này không phải là thanh tịnh, mà là ô nhiễm, không hề lìa khỏi tham sân si. Vì sao ta muốn làm việc tốt? Vì danh, vì lợi. Hay nói cách khác, ta làm có điều kiện. Phàm hề ta làm những việc tốt này mà mang theo điều kiện thì đã không phải là việc tốt, thế nên tốt hơn là không làm. Đó là phước báo hữu lậu trong sáu đường ba cõi, cũng xem là không tẻ, nhưng không ra khỏi sáu cõi luân hồi.

Chúng ta xem qua người giác ngộ (chư Phật Bồ Tát, Tổ sư Đại đức là người giác ngộ), người giác ngộ làm ra tấm gương cho chúng ta, làm mô phạm cho chúng ta. Các Ngài đoạn ác tu thiện, tâm của các Ngài thanh tịnh. Trên “*Kinh Kim Cang*” nói: “*Lìa tất cả tướng, tu tất cả thiện*”. Năng lực của các Ngài đã lìa tất cả tướng. Lìa tất cả tướng là gốc thiện, rễ thiện. Giống như một thân cây vậy, gốc rễ tốt, cành lá có kém hơn một chút cũng không hề gì, sau khi rụng hết thì nó sẽ tái sanh, nó là sống, không phải là khô chết; nếu như gốc rễ đã hư rồi, cành lá là chết, không phải là sống. Đạo lý này chúng ta phải hiểu. Tâm thiện, ý niệm thiện, sau đó lời nói thiện, hành vi việc làm đều thiện, đây mới là tiêu chuẩn yêu cầu của Thế giới Tây Phương Cực Lạc: “*Chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”. Thượng thiện là bốn loại này đều thiện. Do đó, chúng ta cũng phải học lìa tướng. Trên “*Kinh Kim Cang*” nói bốn tướng: “*Ngã tướng, nhân tướng, chúng*

sanh tướng, thọ giả tướng”. Phật nói được rất hay: “*Nhược Bồ Tát hữu ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng tức phi Bồ Tát*”, vậy thì đó không phải Bồ Tát chân thật. Bồ Tát chân thật thì lìa khỏi bốn tướng, tâm của họ thanh tịnh, rể tốt gốc tốt. Cho nên, họ tu tất cả thiện thì đó gọi là công đức, không phải là phước đức, họ có thể liễu sanh tử, ra ba cõi. Tâm hạnh tốt thì tướng mạo liền tốt, thân thể liền tốt, hoàn cảnh đời sống của họ liền tốt. Cho dù cùng ở chung với chúng ta, chúng ta có cộng nghiệp, ngay trong cộng nghiệp có biệt nghiệp, hoàn cảnh đời sống của họ vẫn là tốt hơn so với chúng ta. Chúng ta phải tỉ mỉ mà quán sát. Sau khi bạn có thể thể hội được thì chăm chỉ nỗ lực mà học tập. Thế nhưng mười phương thế giới, mỗi một người phiền não nghiệp tập lại không đồng, cho nên tướng mạo ngàn vạn khác biệt, cho dù là người một nhà, hoàn cảnh đời sống cảm thọ của mỗi người cũng không giống nhau. Điều này chúng ta phải hiểu được, phải nên học tập thế nào? Không nên để nó ở trong lòng, chỉ cần ghi nhớ những gì Phật đã nói cho chúng ta nghe về chân tướng của vũ trụ nhân sanh.

Phật nói: “*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng*”, “*tất cả hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh*”. Bạn phải nhìn thấu, không để ở trong lòng thì tâm của bạn liền thanh tịnh. Tâm chúng ta thanh tịnh, việc đoạn ác tu thiện sẽ thành tựu công đức, chuyển nghiệp lực rất nhanh, so với tiên sinh Viên Liễu Phàm đã nói trong “*Liễu Phàm Tứ Huán*”, hiệu quả còn thù thắng hơn, tốc độ còn nhanh hơn. Vì sao vậy? Liễu Phàm tiên sinh chưa lìa bốn tướng, cho nên ông tu là phước báo trời người. Con người này rất thông minh, rất có trí tuệ, cũng có thiện căn phước đức. Cuối đời ông đã chân thật giác ngộ, chân thật quay đầu, chân thật buông xả, một lòng cầu sanh Tịnh Độ, do đó ông niệm Phật đã được vãng sanh. Trong “*Vãng sanh truyện*” có tên của ông. Chỉ cần chúng ta có thể vãng sanh Tịnh Độ thì một đời viên mãn thành Phật. Cho nên, pháp môn này chúng ta nhất định không thể nào xem thường, phải chăm chỉ nỗ lực mà học tập.

Thế giới Tây Phương là thế giới bình đẳng, Thế giới Tây Phương không có thân tướng nam nữ. Bạn xem, nguyên văn phía trước chúng ta đã đọc qua, phàm là người sanh đến Thế giới Tây Phương, cho dù là người Cõi Phàm Thánh Đồng Cư hạ hạ phẩm vãng sanh, sanh đến Thế giới Cực Lạc tướng mạo, thể chất của họ đều giống như A Di Đà Phật vậy. Thế giới đó là thế giới bình đẳng, cho nên họ viên chứng Tam Bất Thoái.

Mọi người thế gian chúng ta phước báo không như nhau, người có phước báo thì lộ ra ngạo mạn, người không có phước báo thì dễ dàng sanh mặc cảm tự ti, trong đây cự ly khác biệt quá lớn, tạo thành vô số bất bình thế gian. Người hiểu

rõ đạo lý, không bằng người thì thôi vậy, họ an phận giữ mình cũng là không tệ rồi. Thế nhưng, người không hiểu rõ chân tướng sự thật, họ cho rằng ông trời không công bằng, xã hội không công bằng. Họ không thể nhẫn chịu loại đái ngộ không công bằng này, thế là họ làm càn làm quấy, nhiều loạn xã hội, tạo tác tội nghiệp càng nặng, quả báo đời sau càng kém hơn so với đời này. Những chân tướng sự thật này chỉ có Phật mới biết được triệt để, chỉ có Phật mới có thể nói được tường tận.

Thân nam, thân nữ thì không bình đẳng, hiện tượng này thì rõ ràng dễ biết. Từ xưa đến nay, hễ có nam nữ thì có sự tranh quyền, tạo thành rất nhiều phiền não. Thế giới Tây Phương tốt, vì không phân nam nữ nên sự việc này đã ổn rồi. Cho nên, “*Thế giới Tây Phương Cực Lạc là nước không có phụ nữ*”, các vị phải cố gắng ghi nhớ câu nói này. Vì sao tôi phải nêu ra câu nói này? Đại khái vào hơn mười năm trước, khi tôi giảng Kinh ở Hồng Kông, Pháp sư Thường Hoài mang ra một quyển sách đưa cho tôi xem. Quyển sách này nói về du ký của Thế giới Cực Lạc, do một vị Pháp sư viết. Ông nói vị Pháp sư này đã từng đến du lãm qua Thế giới Cực Lạc, nhưng ông lại quay lại. Trong đó thấy được tình hình của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, người nữ của Thế giới Cực Lạc cũng rất nhiều. Pháp sư Thường Hoài mang ra cho tôi xem, ông ấy nói: “*Pháp sư! Ông thấy việc này có đáng tin hay không đáng tin?*”. Tôi nói: “*Việc này không đáng tin!*”. Vì sao vậy? Trong 48 nguyện nói được rất rõ ràng: “*Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ*”, nếu Thế giới Cực Lạc có một phụ nữ thì A Di Đà Phật không thể thành Phật. Sau cùng Ngài nói: “*Nhược bất nhĩ giả, bất thủ chánh giác*”, Thế giới Tây Phương Cực Lạc còn có người nữ, A Di Đà Phật không thể thành Phật. A Di Đà Phật thành Phật đến nay đã mười kiếp, Ngài mỗi một nguyện đều đã thực hiện. Cho nên, nếu có người nói từ Thế giới Tây Phương Cực Lạc trở lại, xem thấy Thế giới Tây Phương Cực Lạc có vô số trang nghiêm, nhưng tình hình đó không tương ứng với 48 nguyện, không giống với trên Kinh đã nói, thì chúng ta chắc chắn không thể tin họ. Thế nhưng, người hiện tại rất kỳ lạ, họ tin người, không tin Phật; tin giả, không tin thật. Bạn nói xem, vậy thì còn cách nào? Họ cứ tin vào điều đó, đem người đó xem thành Phật sống, đem Kinh điển mà Thế Tôn đã nói bỏ qua một bên, xem quyển sách du ký đó của họ vượt qua Tịnh Độ ba Kinh, bạn nói xem, vậy thành ra thứ gì? Loại người này làm sao có thể thành tựu? Thế nhưng, người trong xã hội hiện đại ưa thích, tin tưởng. Những người này thì thật rất nhiều, rất đông, cho nên chánh pháp suy yếu, tà thuyết lộng hành. Đây cũng là nguyên nhân khiến thế gian gặp phải kiếp nạn.

A Di Đà Phật khi hành Bồ Tát đạo, Ngài rất dụng tâm, tham quan tất cả cõi nước chư Phật, tỉ mỉ quán sát. Tất cả những ngăn ngại chướng duyên trong tất cả cõi nước chư Phật, Ngài dùng trí tuệ và phương tiện khéo léo đều đem nó trừ bỏ hết; ưu điểm trong tất cả cõi nước chư Phật Ngài đều chọn lấy, cho nên Thế giới Cực Lạc là tập đại thành chí thiện chí mỹ của mười phương cõi nước chư Phật. Đây là tất cả chư Phật hoan hỉ tán thán. Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật của chúng ta ở trong pháp hội này tán thán A Di Đà Phật là “*Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương*”. Các vị phải nên biết, Thích Ca Mâu Ni Phật tán thán chính là đại biểu tất cả chư Phật tán thán. Tuy là Phật Phật đạo đồng, thế nhưng Phật Phật ở nhân địa phát nguyện không giống nhau, do đó thành tựu ở nơi quả địa cũng không giống nhau. Thành tựu của mỗi vị thì không có lời gì để nói, hoàn toàn giống nhau. Thế nhưng, duyên phận độ hóa chúng sanh của các Ngài thì không như nhau, đây là nhà Phật thường nói “*Phật không độ người vô duyên*”. Do đó, khi chúng ta học tập ở nhân địa, phải biết kết duyên với tất cả chúng sanh. Duyên của bạn kết được càng thù thắng, tương lai bạn thành Phật độ được càng nhiều chúng sanh, bạn có cơ hội giúp người, thành tựu người. Vì vậy, rộng kết thiện duyên, rộng kết pháp duyên là việc tốt.

Trong chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, ông vận dụng một đoạn lời nói của Luật sư Đạo Tuyên triều nhà Đường, mà Luật sư Đạo Tuyên là dẫn chứng lời trong Kinh đã nói. Ngài đã dẫn chứng trong bộ Kinh nào? Kinh điển thì quá nhiều, cũng không có cách gì đi tra, nhưng chắc chắn là trong Kinh đã nói, Luật sư Đạo Tuyên sẽ không gạt người. Trên Kinh có mấy câu nói như vậy: “*Mười phương thế giới, hữu nữ nhân xứ, tức hữu địa ngục*”. Có thể thấy được, xung đột giữa nam nữ sẽ tạo ra nghiệp nặng, đây là nghiệp duyên của địa ngục. Bồ Tát Pháp Tạng đã xem thấy, nên thế giới của Ngài không có thân tướng nam nữ, như vậy đã cắt đứt duyên tạo địa ngục, cho dù có nghiệp nhân này nhưng không có duyên phận này. Lời nói này chúng ta thử nghĩ xem, đặc biệt là vào thời đại hiện nay, chúng ta tin tưởng. Vì sao vậy? Vào thời gian trước, có một vị cư sĩ đến Cư Sĩ Lâm để thăm viếng, tôi cùng Lý hội trưởng tiếp kiến ông ấy, ông rất cảm khái mà nói là việc làm của chúng ta ngay trong cả đời ông chưa tiếp xúc qua. Chúng ta rất rõ ràng, hoàn toàn công khai minh bạch, không có chút nào che giấu. Ông hỏi về thu chi của chúng ta, chúng ta đều đem sổ thu chi đưa cho ông ấy xem, ông ấy ngăn người ra. Ông ấy liền nói, ông là một người rất giàu có, ông có bao nhiêu tiền tài, cha mẹ anh em của ông không biết, không chỉ cha mẹ anh em không biết, ngay đến vợ ông cũng không biết. Vợ ông có bao nhiêu tiền, ông cũng không biết

được. Mỗi người đều che giấu, không nói lời chân thật, đều giữ tâm tư của riêng mình. Ông ấy nói, các người không có tâm tư riêng, thế gian này rất khó xem thấy. Mỗi một người đều có tâm tư riêng thì không tránh khỏi có xung đột. Xung đột thì tạo tội nghiệp. Tội nghiệp ly hôn thì tương đối nặng, đặc biệt là khi họ đã có con cái. Con cái của họ biến thành những đứa con mồ côi, tổn hại đối với chúng rất là nghiêm trọng. Việc này người làm cha mẹ không hề nghĩ đến. Nếu như lại có sự tổn hại lẫn nhau, có kiện cáo đến pháp đình, thậm chí còn có án kiện mưu sát, đó không phải tạo nghiệp địa ngục là tạo nghiệp gì?

A Di Đà Phật có trí tuệ, Ngài kiến tạo Thế giới Tây Phương Cực Lạc, phàm hễ vãng sanh đều là 32 tướng 80 vẻ đẹp, tướng đại trượng phu, sắc tướng bình đẳng. Chú giải tiếp theo của cư sĩ Hoàng Lão nói: “*Kim Cực Lạc vô tam ác đạo*”. Thế giới Cực Lạc không có ba đường ác, cũng không có phụ nữ, thuần là 32 loại tướng đại trượng phu. Đây là sự thù thắng của Thế giới Cực Lạc.

23. Nguyện thứ hai mươi ba, “YẾM NỮ CHUYỂN NAM NGUYỆN”.

Nguyện này các vị phải ghi nhớ. Không có ý cầu sanh Thế giới Cực Lạc, người nữ học Phật cảm thấy thân nữ nghiệp chướng nặng, phiền não nhiều, đời sau không muốn làm người nữ mà muốn làm người nam, vậy niệm Phật thì có được hay không? Được! Cho nên, nguyện này không phải cầu vãng sanh. Vãng sanh đương nhiên không có vấn đề. Họ không muốn vãng sanh, mà đời sau muốn chuyển làm thân nam. Trong Kinh luận người xưa cũng thường hay nói với chúng ta, người nam muốn chuyển thân người nữ thì rất dễ dàng, người nữ muốn chuyển thân người nam thì rất khó. Đây là đạo lý gì vậy? Tôi cũng không cần nói, các vị mọi người đi tham cứu, sẽ không khó thể hội. Nếu như nói vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, phàm hễ là người nữ vãng sanh, khi Phật quang chiếu đến tiếp dẫn, họ đã chuyển biến thành thân nam, cùng đi theo Phật.

Chúng ta xem Kinh văn: “*Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm*”. Đây là tu nhân. Nhân luôn là giống nhau. Trên Kinh luận không ngừng lặp lại, luôn nhắc nhở chúng ta: “*Văn ngã danh tự*”, nghe được danh hiệu của A Di Đà Phật; “*Đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm*”, con người này ngay một đời chắc chắn có thành tựu. Nếu như chỉ nghe được danh hiệu của A Di Đà Phật, hoặc là thấy được hình tượng đắp nắn, họa vẽ của A Di Đà Phật, nhưng không có tín tâm, không có phát tâm, đây chỉ là trông chừng tử trong A Lại Da Thức mà thôi, ngay trong đời này không khởi được tác dụng. Tuy là không khởi tác dụng, các vị phải nên biết, chúng tử này gọi là chúng tử kim cang, vĩnh

viễn sẽ không hư hoại. Việc này cũng là hi hữu khó gặp. Tương lai có một ngày duyên chín muồi, chúng tử gặp được duyên thì liền khởi tác dụng. Thí dụ, ngay đời này chúng ta được thân người, được học Phật, lại có thể gặp được Kinh điển Tịnh Độ là trong A Lại Da Thức của chúng ta đã có chủng tử. Chủng tử không phải ở ngay đời này, mà đã tròng được nhiều đời nhiều kiếp về trước, ngay trong đời này chúng ta lại gặp được duyên nên có thể ở ngay trong đời này chín muồi.

Do đó, chúng ta giúp đỡ tất cả chúng sanh phải có trí tuệ, phải có phương tiện khéo léo. Không luận là người khác tin hay không tin, chúng ta cho họ cơ hội, khiến họ có thể nghe được danh hiệu của A Di Đà Phật, hoặc là thấy được hình tượng của A Di Đà Phật, ngay trong một đời cho dù chỉ nghe được một lần, chỉ thấy được một lần, *“vừa nghe qua tai, mãi tròng được thiện căn”*. Thế gian bất cứ việc tốt nào đều không tốt bằng việc tốt này. Nếu như các vị chân thật thông đạt tường tận đạo lý này, sau đó mới biết được công đức tạo tượng không thể nghĩ bàn. Vạn nhất không nên cho rằng cúng dường Phật tượng là mê tín. Đó không phải là mê tín. Đối với người không tin, họ sẽ tròng được chủng tử Phật; người tín ngưỡng khi thấy được hình tượng Phật, thấy người hiền mà sửa mình, khởi phát tín tâm thanh tịnh của họ, khởi phát tâm Bồ Đề. Cho nên, ý nghĩa cúng dường hình tượng Phật Bồ Tát rất sâu, công đức rất lớn.

Ý nghĩa của *“thanh tịnh tín”* là gì? Thanh tịnh tín là chắc chắn không có nghi hoặc, đây gọi là thanh tịnh tín. Trong chú giải nói: *“Lìa lỗi lầm của hạnh ác, không nhiễm trước của phiền não, không có nghi hoặc”*, đây gọi là thanh tịnh tín. Do đây có thể biết, hàm nghĩa trong thanh tịnh tín là đoạn tham sân si, không có tham sân si đối với tất cả pháp thế xuất thế gian, tín tâm của chúng ta liền thanh tịnh. Ý nghĩa này hay, nó tương ứng với “Kinh Bát Nhã” đã nói: *“Tín tâm thanh tịnh tất sanh thật tướng”*. Do đây có thể biết, nếu như không đoạn tham sân si, thì chắc chắn không thể sanh thật tướng. Sanh thật tướng chính là kiến tánh, tham sân si mạn là chướng ngại của thật tướng. Cho nên chúng ta phải biết, tiêu chuẩn của tâm thanh tịnh tương đối cao. Ngay trong một đời này, chúng ta không có nhiều thời gian, nên phải chân thật có thể nắm bắt được, phải chắc chắn có được thành tựu. Không chỉ phải thành tựu, mà phải vãng sanh phẩm vị cao, đây mới xem là chân thật có chí khí. Đối với danh vọng lợi dưỡng của thế gian, chúng ta không cần truy cầu, vì đó là đồ giả không thể mang đi, *“mọi thứ không mang đi được, chỉ có nghiệp theo mình”*. Là giả thì phải nên buông xả, không nên tìm cầu nữa. Đời sống của chúng ta chỉ cầu trải qua được thì tốt rồi, không nên tạo nghiệp nữa. Chúng ta có sắc thân, ở thế gian này không thể không nuôi dưỡng, thế nhưng

chúng ta nuôi dưỡng nó để làm gì? Sắc thân là giả, “*mượn giả tu thật*”, chúng ta phải mượn cái thân thể giả này để tu Tây Phương Tịnh Độ. Cho nên, đối với thân thể này, chỉ cần chiếu cố vừa đủ, không cần thiết lưu ý bồi dưỡng. Một ngày ba bữa, trà thô cơm đạm thì đủ rồi, áo quần có thể đủ ấm, có một cái nhà nhỏ có thể che mưa che nắng thì đủ rồi vậy. Tâm của bạn thật thanh tịnh, thật tự tại. Nếu như muốn truy cầu hưởng thụ vật chất, thì bạn liền mang đến thống khổ. Cho dù chính mình có phước báo, phước báo của chúng ta hãy để cho tất cả chúng sanh hưởng, vậy thì tốt. Đây là tu tích đại phước báo, không gì có thể so sánh được. Từ xưa đến nay, người thông minh trí tuệ như vậy, đời sống chính mình thanh đạm, họ giúp đỡ được đời sống của rất nhiều người. Trong lịch sử ghi chép rất nhiều. Phước báo của họ từ đâu mà có? Chúng ta không xem thấy được. Chúng ta không có thần thông nên không xem thấy được, nhưng con cháu đời sau của họ có phước báo thì chúng ta lại xem thấy được.

Trong lịch sử Trung Quốc có ba người mà Đại Sư Ấn Quang thường hay tán thán. Đây là ba nhân vật đại biểu, những người giống họ nhất định vẫn còn rất nhiều, chỉ nêu ra ba thí dụ mà thôi. Người thứ nhất là Khổng Lão Phu Tử. Chúng ta đọc được trong lịch sử, đời sống của Ngài rất thanh đạm, đời sống bình dân. Cả đời Ngài tu tích công đức vô cùng thù thắng, Ngài lấy thiện pháp để dạy người. Thế gian, xuất thế gian bao gồm tất cả đại thiện, không gì hơn là tu thân dạy học, lợi mình, lợi người. Khổng Lão Phu Tử là người bình dân, nhưng mãi đến ngày hôm nay người trên toàn thế giới đều kỷ niệm ông. Chúng ta ở nước ngoài nhắc đến Khổng Lão Phu Tử, người nước ngoài nghe được đều rất tôn kính, rất tán thán. Phu Tử Ngài ở đời không có địa vị, không có quyền lực, không có tiền của, chỉ là một thầy giáo rất thanh đạm mà thôi. Chúng ta lại xem qua Thích Ca Mâu Ni Phật, tuy sinh ra trong một gia đình phú quý nhưng Ngài đã buông bỏ. Ngài từ nơi công tác giáo dục xã hội, đã đến khắp nơi giảng Kinh nói pháp, ngựa lữ khuyên thiện, chính mình nửa ngày ăn một bữa, dưới gốc cây ngủ một đêm, trải qua đời sống rất thanh đạm. Đời sống vật chất tuy là rất thanh khổ, nhưng đời sống tinh thần thì tràn đầy, không có người nào có thể so sánh được với Ngài. Thành tựu của Ngài càng không cần phải nói, thế xuất thế gian là thù thắng đệ nhất. Đây đều là làm ra tám gương tốt cho chúng ta, dạy chúng ta không nên truy cầu đời sống vật chất, bỏ đi cái vọng tưởng, quan niệm sai lầm này.

Phật cũng không phải là dạy bạn nhất định phải trải qua đời sống rất khổ, Phật tuyệt nhiên không tán thành khổ hạnh vô ích. Việc này các vị có thể xem thấy trên Kinh Đại Thừa. Nếu như khổ hạnh không có lợi ích đối với mình và

người thì Phật không tán thành. Phật dạy chúng ta làm thế nào? Tùy duyên, như vậy thì tự tại. Phu Tử dạy người cũng là như vậy, nên gọi là “*tố phú quý*”, bạn an với phú quý. Mạng của bạn tốt là do đời trước tu phước nhiều, bạn phải an phận giữ mình làm một người phú quý. Bạn bản tiện, “*tố bản tiện an ư bản tiện*”. Chỉ cần bạn có thể an tâm trải qua ngày tháng, không phan duyên, không mong cầu. Làm người, quan trọng là phải trải qua ngày tháng rất có bản phận, nhất định không phan duyên, thì đời sống vật chất của bạn liền được tự tại. Tích công bồi đức, không phân nghèo giàu, không phân bản tiện, người người đều có thể tu tích công đức thù thắng. Tuyệt nhiên không nhất định phải có nhiều tiền mới có thể làm được nhiều việc tốt.

Thí dụ ở trên Kinh luận Phật thường nói với chúng ta, thế xuất thế gian, việc tốt thứ nhất là giúp đỡ tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ. Đây là việc tốt đệ nhất đẳng. Phá mê khai ngộ, chúng ta nhất định phải tìm thiện tri thức, mời họ đến để giảng Kinh. Cho nên, một trong Phổ Hiền Mười Nguyên là “*thỉnh Phật trụ thế, thỉnh chuyển pháp luân*”. Chúng ta không có năng lực, ta mời một vị Pháp sư đến nơi đây để giảng Kinh một lần, ta thuê một nơi chốn nhỏ, có một số người đến nơi đó để nghe Kinh. Pháp sư tuy là đến giảng một lần, giảng qua một giờ đồng hồ hoặc nửa giờ đồng hồ, nhưng công đức ngay đời này của họ vô cùng thù thắng, phước báo đời sau thì không thể nghĩ bàn. Chỉ một lần giảng Kinh mà còn thù thắng như vậy, nếu như Pháp sư giảng một bộ Kinh thì phước báo đó còn gì bằng. Chúng ta lại muốn mời Pháp sư ở lại nơi đó giảng Kinh lâu dài thì càng không thể nghĩ bàn. Lời của Phật nói với chúng ta là chân thật.

A Di Đà Phật!

Cán dịch: Vọng Tây cư sĩ